

PHÒNG, CHỐNG BỆNH QUAN LIÊU TRONG CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN GÓP PHẦN BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG HIỆN NAY

Đặng Công Thành¹
Hán Văn Toàn²

Tóm tắt: Bài viết phân tích mối quan hệ giữa phòng, chống bệnh quan liêu trong đội ngũ cán bộ, đảng viên với nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong giai đoạn hiện nay. Trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và bảo vệ nền tảng tư tưởng, bài viết sử dụng các phương pháp phân tích, tổng hợp, logic và lịch sử để làm rõ bản chất, biểu hiện và tác động của bệnh quan liêu đối với năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng và niềm tin của nhân dân. Kết quả nghiên cứu cho thấy bệnh quan liêu không chỉ làm giảm hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị mà còn tạo điều kiện phát sinh những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, ảnh hưởng đến hiệu quả bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao nhận thức, tăng cường kiểm soát quyền lực, phát huy vai trò giám sát của nhân dân, đổi mới công tác cán bộ và siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Đảng trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; bệnh quan liêu; cán bộ, đảng viên; kiểm soát quyền lực; xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Abstract: This article analyzes the relationship between preventing and combating bureaucratism among cadres and Party members and the task of safeguarding the Party's ideological foundation in the current period. Based on the methodology of Marxism-Leninism, Ho Chi Minh Thought, and the Party's viewpoints on Party building and rectification as well as safeguarding the Party's ideological foundation, the article employs analytical, synthetic, logical, and historical methods to clarify the nature, manifestations, and impacts of bureaucratism on the Party's leadership capacity, combativeness, and the people's trust in the Party. The findings indicate that bureaucratism not only reduces the effectiveness and efficiency of the political system but also creates conditions for political, ideological, moral, and lifestyle degradation, thereby adversely affecting the task of safeguarding the Party's ideological foundation. On that basis, the article proposes a number of solutions to raise awareness, strengthen power control, promote the people's supervisory role, renew cadre work, and tighten discipline and administrative order in the performance of official duties. These solutions contribute to building a contingent of clean, strong, and competent cadres and Party members capable of meeting the requirements of Party building and safeguarding in the current period.

Keywords: Safeguarding the Party's Ideological Foundation; bureaucratism; cadres and Party members; power Control; Party building and rectification.

Nhận bài: 03/08/2026 Gửi phản biện: 06/08/2026 Duyệt đăng: 18/08/2026

¹ Tiến sĩ, Giảng viên, Khoa Hồ Chí Minh Học, Học viện Chính trị - Bộ Quốc Phòng.
² Thạc sĩ, Giảng viên, Trường Sĩ quan Lục Quân 1 - Bộ Quốc phòng.

1. Đặt vấn đề

Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng xác định mục tiêu đưa đất nước bước vào “*Kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc*”, đặt ra yêu cầu tiếp tục xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Trong đó, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có phẩm chất, năng lực, trách nhiệm và gần dân là yếu tố quan trọng để nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, quản lý, củng cố niềm tin của Nhân dân và góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Quan liêu được hiểu là tình trạng cán bộ, đảng viên xa rời thực tiễn, thiếu sâu sát cơ sở, không nắm chắc tình hình và nhu cầu chính đáng của nhân dân, giải quyết công việc theo lối mệnh lệnh, giấy tờ, hình thức, thiếu trách nhiệm và hiệu quả. Trong phạm vi bài viết này, quan liêu được tiếp cận không phải với nghĩa chung của một phong cách hay phương thức tổ chức hành chính, mà tập trung vào “*bệnh quan liêu*” trong hoạt động lãnh đạo, quản lý và thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên. Đây là những biểu hiện trực tiếp tác động đến chất lượng thực thi công vụ, quan hệ giữa cán bộ, đảng viên với nhân dân và hiệu quả hoạt động của tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.

Hiện nay, bên cạnh những kết quả đạt được trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, bệnh quan liêu vẫn biểu hiện ở một bộ phận cán bộ, đảng viên như xa dân, thiếu sâu sát cơ sở, né tránh trách nhiệm, giải quyết công việc hình thức, cửa quyền, hành chính hóa trong lãnh đạo, quản lý. Những biểu hiện này làm giảm hiệu lực, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, ảnh hưởng đến mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân và có thể tạo sơ hở để các thế lực thù địch lợi dụng xuyên tạc, chống phá, tác động đến việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Vì vậy, phòng, chống bệnh quan liêu trong cán bộ, đảng viên vừa là yêu cầu trực tiếp của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, vừa có ý nghĩa đối với việc củng cố niềm tin của Nhân dân và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Xuất phát từ yêu cầu đó, bài viết tập trung làm rõ bản chất, biểu hiện của bệnh quan liêu trong hoạt động thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên; phân tích tác động của bệnh quan liêu

đối với việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; từ đó đề xuất một số giải pháp phòng, chống bệnh quan liêu trong tình hình hiện nay.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết được thực hiện trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và công tác cán bộ.

Phương pháp nghiên cứu chủ yếu là nghiên cứu tài liệu kết hợp với phân tích, tổng hợp. Nguồn tài liệu gồm các văn kiện của Đảng, trọng tâm là Văn kiện Đại hội XIII, Đại hội XIV, các nghị quyết, quy định của Trung ương về xây dựng Đảng, công tác cán bộ và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; các công trình khoa học, bài báo đã công bố trong nước từ năm 2018 đến nay. Trên cơ sở phân loại và đối chiếu các nhóm tài liệu, bài viết phân tích bản chất, biểu hiện và tác động của bệnh quan liêu đối với công tác xây dựng Đảng và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Phương pháp logic được sử dụng để hệ thống hóa các luận điểm và đề xuất các giải pháp phù hợp với yêu cầu phòng, chống bệnh quan liêu trong đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay.

3. Kết quả và bàn luận

3.1. Bản chất và những biểu hiện mới của bệnh quan liêu trong bối cảnh hiện nay

Cách đây gần tám thập kỷ, trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* (1947), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “*Bệnh quan liêu là gì?... Là xa nhân dân, khinh nhân dân, sợ nhân dân, không tin cậy nhân dân, không hiểu biết nhân dân và không yêu kính nhân dân*” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 7, tr.176). Theo Người, quan liêu là nguồn gốc sinh ra nhiều căn bệnh nguy hiểm như tham ô, lãng phí, cửa quyền và làm suy giảm mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với nhân dân. Trong bối cảnh đẩy mạnh xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và chuyển đổi số quốc gia, bệnh quan liêu không mất đi mà xuất hiện dưới nhiều hình thức mới, tinh vi hơn.

Thứ nhất, quan liêu trong nhận thức và tư duy lãnh đạo. Hiện nay một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa sâu sát thực tiễn, chủ yếu điều hành thông qua báo cáo, số liệu hoặc thông tin gián tiếp, dẫn đến việc ban hành chủ trương, giải pháp chưa sát với yêu cầu thực tiễn. Những vấn

đề đó, chủ yếu xuất phát từ tư duy hành chính, bệnh thành tích, thiếu tinh thần điều tra, khảo sát cơ sở và chưa thực hiện tốt nguyên tắc gần lý luận với thực tiễn. Vì vậy, chất lượng tham mưu, hoạch định và tổ chức thực hiện chính sách còn hạn chế, làm giảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Đảng ta yêu cầu phải: *“Nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo, kỹ năng và nghiệp vụ công tác đảng, năng lực cụ thể hóa và tổ chức thực hiện cho đội ngũ ủy viên và cán bộ chuyên trách”* (Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2026, t. II, tr. 284).

Thứ hai, quan liêu trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Biểu hiện là tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, xử lý công việc chậm, kéo dài thời gian giải quyết thủ tục hành chính hoặc chuyển trách nhiệm giữa các cơ quan. Thủ tướng Chính phủ chỉ rõ: *“bộ phận cán bộ, công chức, viên chức đã xảy ra tình trạng né tránh, đùn đẩy công việc, có tâm lý e dè, sợ sai, sợ trách nhiệm, không dám tham mưu, đề xuất xử lý công việc...”* (Thủ tướng Chính phủ, Công điện số 280/CP-TTg ngày 19/4/2023). Điều đó làm chậm tiến độ giải quyết công việc, ảnh hưởng đến môi trường đầu tư, kinh doanh và quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp.

Thứ ba, quan liêu trong quan hệ với nhân dân. Đảng ta cũng thẳng thắn chỉ ra: *“Công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục Nhân dân có lúc, có nơi còn hình thức, hiệu quả chưa cao, xa rời thực tế, chưa sát với trình độ, phong tục, tập quán của người dân...”* (Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2026, t. II, tr. 171). Bởi vì, một bộ phận cán bộ nhận thức chưa đầy đủ về vai trò của nhân dân, ý thức trách nhiệm công vụ và đạo đức công vụ còn hạn chế. Từ đó làm phát sinh khiếu kiện kéo dài, làm giảm mức độ hài lòng của người dân và ảnh hưởng đến niềm tin đối với Đảng, Nhà nước. Do đó, Đảng nhấn mạnh phương châm: *“Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”* (Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tập I, tr. 173).

Thứ tư, quan liêu trong môi trường số và quản trị công hiện đại. Thực tế là việc triển khai chuyển đổi số ở một số cơ quan còn mang tính hình thức, chưa lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm; một số dịch vụ công trực tuyến chưa thuận tiện, quy trình xử lý điện tử chưa đồng bộ với quy trình nội bộ, làm giảm hiệu quả cải cách hành chính. Nguyên nhân chủ yếu là tư duy chuyển đổi số chưa toàn diện, năng lực quản trị số của một bộ phận cán bộ còn hạn chế và việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan chưa đồng bộ. Hậu quả là gia tăng chi phí tuân thủ, giảm hiệu quả cung cấp dịch vụ công và chưa phát huy hết lợi ích của chuyển đổi số. Điều này đi ngược với quan điểm của Chính phủ: *“Cải cách hành chính phải lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước”* (Chính phủ, Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021).

Mức độ nguy hiểm của bệnh quan liêu phụ thuộc vào vị trí, quyền hạn và phạm vi quản lý của cán bộ. Quan liêu ở cán bộ thực thi có thể gây chậm trễ, phiền hà; ở cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu, có thể làm sai lệch thông tin, quyết định thiếu sát thực tiễn, tạo tác động dây chuyền và làm giảm hiệu lực lãnh đạo, quản lý. Đáng chú ý, quan liêu thường bắt đầu từ sự thờ ơ, thiếu sâu sát, lâu dần dẫn đến vô cảm với trách nhiệm, công việc và lợi ích chính đáng của nhân dân. Do đó, phòng, chống quan liêu phải gắn với đề cao trách nhiệm người đứng đầu, kiểm soát quyền lực, tăng cường kiểm tra, giám sát và giữ vững mối liên hệ mật thiết với nhân dân.

Như vậy, mặc dù có những biểu hiện mới phù hợp với điều kiện phát triển của đất nước, bản chất của bệnh quan liêu vẫn là xa rời thực tiễn, xa rời nhân dân và thiếu trách nhiệm trong thực thi công vụ. Đây là một trong những nguy cơ làm suy giảm hiệu lực lãnh đạo của Đảng, hiệu quả quản lý của Nhà nước và làm xói mòn niềm tin của nhân dân. Do đó, nhận diện đầy đủ các biểu hiện mới của bệnh quan liêu có ý nghĩa quan trọng trong việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh để xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên tận tụy, gần dân, trọng dân và vì nhân dân phục vụ.

3.2. Vì sao đấu tranh chống quan liêu là điều kiện tiên quyết để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng?

Nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới. Đây là nền tảng lý luận, kim chỉ nam cho mọi hoạt động của Đảng, đồng thời được khẳng định và củng cố thông qua thực tiễn lãnh đạo cách mạng, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Hiệu quả của việc bảo vệ nền tảng tư tưởng không chỉ được thể hiện ở tính đúng đắn của lý luận mà còn ở kết quả tổ chức thực hiện trong thực tiễn, đặc biệt là ở chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên và niềm tin của nhân dân đối với Đảng. Vì vậy, đấu tranh phòng, chống bệnh quan liêu có ý nghĩa quan trọng đối với việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên một số phương diện chủ yếu sau:

Thứ nhất, đấu tranh chống quan liêu góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Niềm tin của nhân dân là cơ sở xã hội quan trọng để khẳng định sức sống của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng trong thực tiễn.

Khi đội ngũ cán bộ, đảng viên gần dân, tôn trọng nhân dân, giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh từ cơ sở sẽ góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và củng cố mối quan hệ gắn bó giữa Đảng với nhân dân. Ngược lại, những biểu hiện quan liêu, xa dân, thiếu trách nhiệm trong thực thi công vụ có thể làm giảm mức độ hài lòng và niềm tin của nhân dân đối với tổ chức đảng và cơ quan nhà nước. Đây cũng là một trong những nguyên nhân làm giảm hiệu quả tuyên truyền, giáo dục và tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng. Vì vậy, đấu tranh phòng, chống quan liêu chính là góp phần củng cố “*thế trận lòng dân*”, tạo nền tảng thực tiễn vững chắc để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Thứ hai, đấu tranh chống quan liêu góp phần hạn chế những điều kiện để các thế lực thù địch lợi dụng chống phá Đảng và Nhà nước. Thực tiễn cho thấy, các thế lực thù địch và phần tử cơ hội chính trị thường khai thác những hạn chế, khuyết điểm trong hoạt động của bộ máy nhà nước, đặc biệt là các vụ việc liên quan đến quan liêu, tham nhũng, tiêu cực hoặc thiếu trách

nhiệm của một bộ phận cán bộ, đảng viên nhằm xuyên tạc bản chất của chế độ, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng. Vì vậy, phòng, chống quan liêu không chỉ góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của bộ máy nhà nước mà còn làm giảm những sơ hở để các luận điệu sai trái, thù địch lợi dụng xuyên tạc, chống phá. Đây là yêu cầu quan trọng trong việc kết hợp giữa xây dựng, chỉnh đốn Đảng với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới.

Thứ ba, đấu tranh chống quan liêu góp phần phòng ngừa nguy cơ suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Quan liêu thường gắn với biểu hiện xa rời thực tiễn, giảm sút ý thức trách nhiệm, thiếu gắn bó với nhân dân và buông lỏng việc tự rèn luyện. Nếu không được phát hiện, chấn chỉnh kịp thời, những biểu hiện này có thể dẫn đến suy giảm bản lĩnh chính trị, đạo đức công vụ và tinh thần phục vụ nhân dân; đồng thời tạo điều kiện để chủ nghĩa cá nhân, lợi ích nhóm và các biểu hiện suy thoái khác phát sinh. Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII, khóa XIII) đã chỉ rõ suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống là một trong những nguy cơ dẫn đến “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ. Do đó, phòng, chống quan liêu cần được xem là một giải pháp quan trọng nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, phong cách làm việc khoa học, gần dân và trách nhiệm với nhân dân.

Đảng tiếp tục khẳng định yêu cầu: “*Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; đoàn kết thống nhất; vận hành thông suốt, đồng bộ, hiệu quả tổ chức bộ máy mới của hệ thống chính trị*” (Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2026, t. II, tr. 374), trong đó lấy xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín và trách nhiệm phục vụ nhân dân làm nhân tố quyết định. Vì vậy, đấu tranh phòng, chống bệnh quan liêu không chỉ là yêu cầu nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước mà còn là giải pháp quan trọng để củng cố niềm tin của nhân dân, tăng cường sức chiến đấu của Đảng và bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng trong giai đoạn hiện nay.

3.3. Một số giải pháp phòng, chống căn bệnh quan liêu để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay

Đề ngăn chặn, đẩy lùi và tiến tới triệt tiêu căn bệnh quan liêu, bảo vệ vững chắc trận địa tư tưởng của Đảng trong kỷ nguyên mới, toàn Đảng cần thực hiện quyết liệt, đồng bộ các nhóm giải pháp đột phá sau:

Thứ nhất, đổi mới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng gắn với xây dựng đạo đức công vụ và phong cách làm việc gần dân. Đây là giải pháp có ý nghĩa nền tảng nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm và năng lực phòng, chống bệnh quan liêu của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Chủ thể trực tiếp thực hiện là cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan tham mưu về công tác tuyên giáo và dân vận, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Trong đó, nội dung giáo dục cần tập trung làm rõ yêu cầu vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn thực thi công vụ; tăng cường giáo dục phong cách trọng dân, gần dân, lắng nghe và đối thoại với nhân dân; đồng thời đưa nội dung nhận diện, phòng, chống bệnh quan liêu vào sinh hoạt chi bộ, đánh giá chất lượng tổ chức đảng và đảng viên hằng năm. Việc triển khai cần được gắn với kiểm tra kết quả thực hiện trách nhiệm nêu gương, đạo đức công vụ và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên. Kết quả của giải pháp được đánh giá thông qua sự chuyển biến về nhận thức chính trị, ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ nhân dân và việc giảm các biểu hiện quan liêu trong thực thi công vụ.

Thứ hai, hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực gắn với phát huy vai trò giám sát của nhân dân và các tổ chức chính trị - xã hội. Kiểm soát quyền lực là điều kiện quan trọng để phòng ngừa sự lạm quyền, thiếu trách nhiệm và các biểu hiện quan liêu trong hoạt động của bộ máy nhà nước. Chủ thể thực hiện gồm cấp ủy, tổ chức đảng, Ủy ban Kiểm tra các cấp, cơ quan thanh tra, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Trọng tâm của giải pháp là tiếp tục hoàn thiện cơ chế công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động công vụ; mở rộng các kênh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân; phát huy hiệu quả giám sát, phân biện xã hội đối với hoạt động của đội ngũ

cán bộ, công chức. Công tác kiểm tra, giám sát cần được thực hiện thông qua kiểm tra của Đảng, thanh tra, kiểm toán, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và kết quả khảo sát mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp (SIPAS), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX). Hiệu quả của giải pháp được phản ánh ở việc nâng cao tính minh bạch, trách nhiệm giải trình, giảm số vụ việc khiếu nại kéo dài và nâng cao mức độ hài lòng của người dân đối với hoạt động của cơ quan nhà nước.

Thứ ba, đổi mới công tác cán bộ theo hướng lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ và sự hài lòng của nhân dân làm tiêu chí đánh giá chủ yếu. Công tác cán bộ có ý nghĩa quyết định đối với việc phòng, chống bệnh quan liêu. Chủ thể thực hiện là cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan tổ chức cán bộ và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Cần tiếp tục hoàn thiện hệ thống tiêu chí đánh giá cán bộ theo vị trí việc làm, gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ, tiến độ giải quyết công việc, trách nhiệm nêu gương và mức độ hài lòng của người dân, tổ chức. Đồng thời, thực hiện nghiêm các quy định về kiểm soát quyền lực, bố trí, luân chuyển, miễn nhiệm hoặc thay thế đối với cán bộ có biểu hiện quan liêu, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm; khuyến khích và bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung theo các quy định của Đảng và Nhà nước. Công cụ đánh giá là kết quả kiểm tra, giám sát, đánh giá cán bộ định kỳ, kết quả thực hiện nhiệm vụ và phản hồi của người dân. Kết quả kỳ vọng là xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất chính trị vững vàng, trách nhiệm cao, tác phong khoa học, gần dân và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Thứ tư, đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị và hạn chế điều kiện phát sinh bệnh quan liêu. Giải pháp có ý nghĩa hỗ trợ quan trọng trong xây dựng nền hành chính công khai, minh bạch và phục vụ nhân dân. Chủ thể thực hiện là Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan trong hệ thống chính trị. Nội dung trọng tâm là tiếp tục đơn giản hóa thủ tục hành chính; chuẩn hóa quy trình giải quyết công việc; xây dựng và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu dùng chung;

mở rộng cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tăng cường ứng dụng công nghệ số trong quản lý, điều hành và giám sát hoạt động công vụ. Việc kiểm tra, đánh giá được thực hiện thông qua tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn, tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến, Chỉ số chuyển đổi số (DTI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Kết quả của giải pháp là nâng cao tính minh bạch, giảm chi phí và thời gian thực hiện thủ tục hành chính, hạn chế cơ hội phát sinh quan liêu, góp phần xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại và phục vụ nhân dân.

Các giải pháp trên có mối quan hệ bổ sung và hỗ trợ lẫn nhau. Trong đó, giáo dục chính trị, tư tưởng tạo nền tảng về nhận thức; kiểm soát quyền lực và giám sát xã hội tạo cơ chế phòng ngừa; đổi mới công tác cán bộ là khâu then chốt; còn cải cách hành chính và chuyển đổi số là điều kiện bảo đảm nâng cao hiệu quả thực thi. Việc triển khai đồng bộ các giải pháp này sẽ góp phần phòng, chống hiệu quả bệnh quan liêu, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có phẩm chất, năng lực và uy tín, củng cố niềm tin của nhân dân, qua đó bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới.

4. Kết luận

Trên cơ sở vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về phòng, chống bệnh quan liêu và quan điểm của Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng,

bài viết đã làm rõ bản chất và những biểu hiện mới của bệnh quan liêu trong bối cảnh hiện nay; phân tích mối quan hệ giữa phòng, chống bệnh quan liêu với nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đồng thời đề xuất bốn nhóm giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả phòng, chống bệnh quan liêu gắn với yêu cầu bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới.

Kết quả nghiên cứu cho thấy, bệnh quan liêu không chỉ làm giảm hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, quản lý và thực thi công vụ mà còn tác động tiêu cực đến niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Vì vậy, phòng, chống bệnh quan liêu cần được triển khai đồng bộ thông qua đổi mới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực; đổi mới công tác cán bộ; đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số. Đây là những giải pháp có tính bổ trợ lẫn nhau, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu xây dựng, chỉnh đốn Đảng và nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia.

Trong bối cảnh đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới theo tinh thần Đại hội XIV của Đảng, việc nâng cao hiệu quả phòng, chống bệnh quan liêu không chỉ là yêu cầu của công tác xây dựng Đảng mà còn là điều kiện quan trọng để củng cố niềm tin của nhân dân, tăng cường sức mạnh của hệ thống chính trị và bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng./.

Tài liệu tham khảo

1. Chính phủ. (2021). Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 ban hành *Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021–2030*.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam. (2026). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV*, tập I, II. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
4. Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập*. tập 7. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật. Hà Nội.
5. Thủ tướng Chính phủ. (2023). Công điện số 280/CP-TTg ngày 19 tháng 4 năm 2023 về *chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của các bộ, cơ quan, địa phương*.